



13/11/20

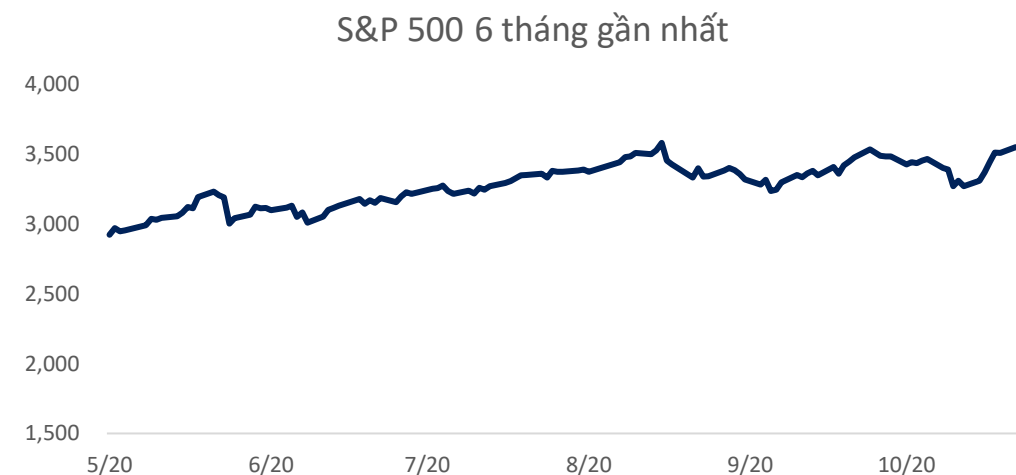
DAILY MORNING

VN-Index tiếp cận 960 điểm



Số ca mắc Covid-19 tăng mạnh, TTCK Mỹ giảm điểm

	13/11	% Sáng 13/11	12/11	% Ngày 12/11	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			959.28	0.74%	2.30%	3.16%
S&P 500			3,537.01	-1.00%	0.76%	0.71%
S&P500 Futures	3,531.75	-0.02%	3,532.50	-0.99%	0.89%	1.46%
Shanghai			3,338.68	-0.11%	0.56%	-0.63%
Euro Stoxx			3,428.20	-1.13%	6.61%	4.54%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Chỉ số giá tiêu dùng của Mỹ đạt 1.2% YoY trong tháng 10, giảm so cùng mức 1.4% YoY trong tháng 9. Lạm phát cơ bản giảm xuống 1.6%. - Đơn xin trợ cấp lần đầu giảm xuống 709 nghìn trong tuần kết thúc hôm 7/11, từ mức 757 nghìn trong tuần liền trước. - Chủ tịch FED đánh giá tác động của vaccine tích cực trong trung hạn đối với nền kinh tế, nhưng không rõ ràng trong ngắn hạn. - Số ca mắc mới Covid-19 tại Hoa Kỳ tăng trên 100,000 ca ngày thứ tám liên tiếp	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 3600
	Hỗ trợ 3050
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3500
	Hỗ trợ 3000
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

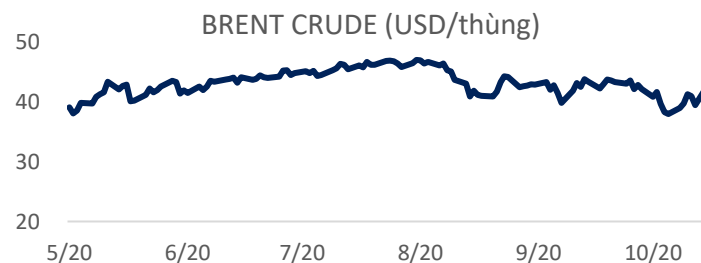


Nguồn: Bloomberg, BSC

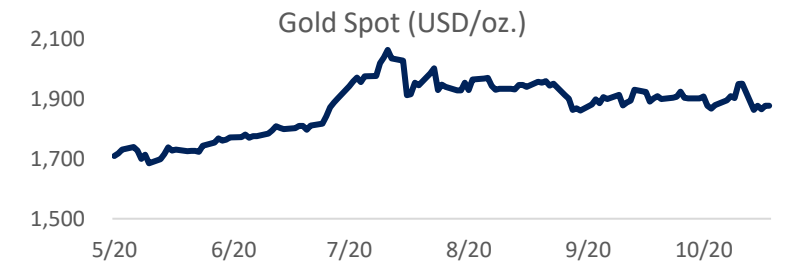
Mặt hàng	Đơn vị	13/11	% Sáng 13/11	12/11	% 12/11	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	40.54	-1.41%	41.12	-0.80%	9.15%	-1.94%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			43.53	-0.62%	6.35%	1.47%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	114.10	-1.39%	115.71	-1.60%	5.22%	-3.26%	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,877.32	0.03%	1876.83	0.59%	-3.79%	-1.27%		PNJ
Silver Spot	USD/oz.	24.28	-0.01%	24.28	0.02%	-5.20%	0.06%	PNJ	
SOYBEAN	USd/bu.			1,145.50	-0.61%	3.78%	9.41%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.			597.25	-1.44%	-2.65%	0.00%	AFX	
MILK	USD/cwt			18.24	-1.19%	-2.46%	0.44%	KDC	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	233.90	0.60%	232.50	5.73%	5.22%		DPR, PHR, HAG, HNG	SRC, CSM, DRC
SUGAR	USd/lb.			14.92	2.97%	3.04%	6.50%	SBT, LSS, SLS, QNS	VNM, GTN, QNS
COFFEE	USd/lb.			112.95	0.89%	4.15%	0.31%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			6934.00	0.71%	1.19%	3.62%	MSN, ACM, BGM	CAV, SAM, TGP, VTH
STEEL BAR	CNY/MT	3,837.00	-0.08%	3840.00	-0.03%	1.70%	5.94%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			1930.00	0.63%	1.71%	3.88%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	827.00	-1.49%	839.50	0.66%	4.82%	2.73%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			62.80	0.56%	0.16%	9.03%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Theo EIA, dự trữ dầu thô của Mỹ tăng 4.278 triệu thùng trong tuần kết thúc hôm 6/11, sau khi giảm 7.998 triệu thùng trong tuần liền trước. Dự trữ xăng giảm 2.309 triệu thùng.



Nguồn: Bloomberg, BSC



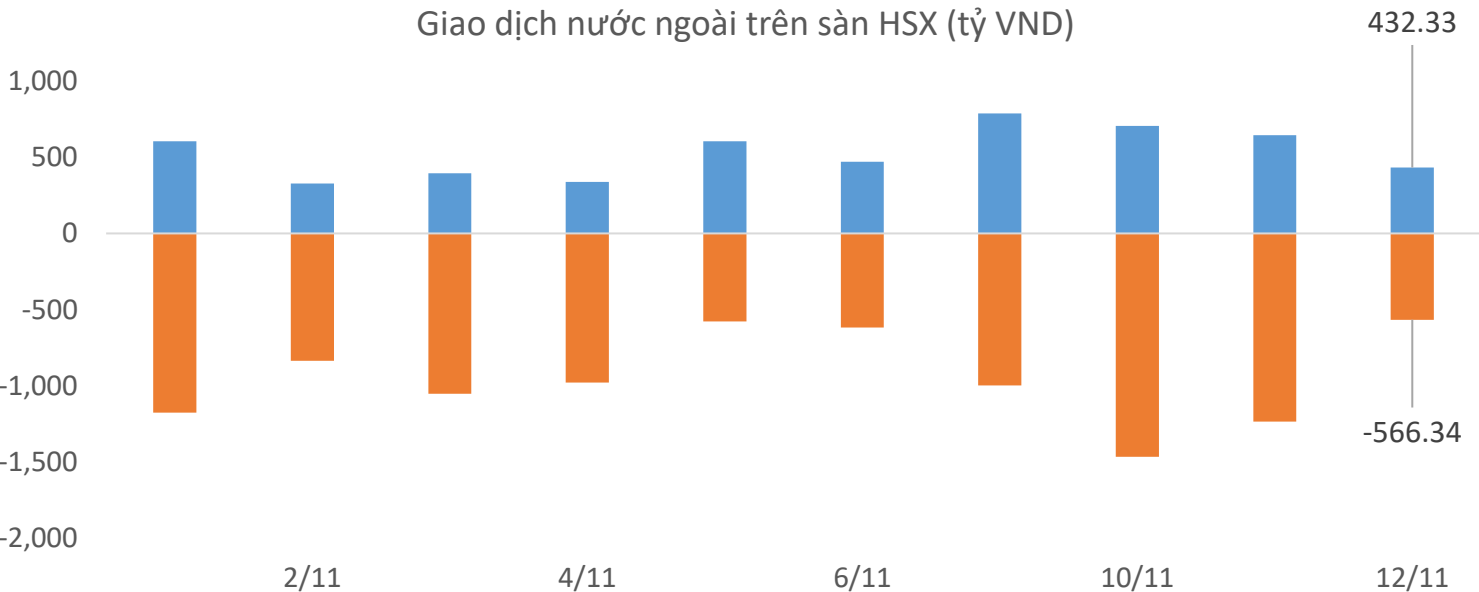
Nguồn: Bloomberg, BSC



ETF E1, Diamond, Kim giảm quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	400.6	15.6	0.00	-0.3%	0.0	0.0	-3.1	4.5	Các ETFs E1, Diamond và Kim giảm quy mô.
FTSE	262.7	31.5	0.00	0.3%	0.0	0.0	1.8	1.5	Các ETFs khác cân bằng.
iShare	396.1	27.2	0.00	1.1%	0.0	0.0	0.0	0.0	Khối ngoại mua ròng ở nhiều nước trong khu vực, ngoại trừ thị trường Sri lanka và Vietnam
E1VFN30	274.2	0.7	-1.00	-0.4%	-0.7	-0.1	-4.7	7.6	
FUEVFN30	109.7	0.6	-0.20	-0.1%	-0.1	1.1	2.0	14.5	
FUESSVFL	38.1	0.5	0.00	-0.4%	0.0	0.0	0.1	1.0	
FUESSVN30	2.4	0.5	0.00	0.9%	0.0	0.0	-0.3		
VN100	3.0	0.5	0.00	0.2%	0.0	0.0	-0.1	0.3	
KIM	184.0	11.6	-0.20	-0.1%	-2.3	-2.3	-3.4	2.2	
PREMIA	22.4	9.9	0.00	-0.7%	0.0	-	-	(4.4)	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-5.44	-73.28	-156.63
ASEAN4*	131.12	1344.17	1238.48
Ấn Độ	1155.51	1946.02	3678.28
Đài Loan	188.12	1401.82	3579.33
Hàn Quốc	35.26	1606.05	3483.63
Nhật Bản		4697.63	4697.60
Trung Quốc			-16562.35
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-2.89	
Thái Lan		-9.15	
Singapore		-2.89	
Phillippines		-14.06	
Malaysia		-12.94	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Trở về sát ngưỡng 960 điểm

Tin vĩ mô

- Thủ tướng phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng Cảng hàng không quốc tế Long Thành giai đoạn 1. Tổng mức đầu tư 109,111.7 tỷ đồng, tương đương 4.664 tỷ USD, thời gian thực hiện là từ 2020 đến 2025. Dự án được chia thành 4 dự án thành phần, trong đó dự án thành phần 2, 3, 4 sẽ chỉ được sử dụng vốn của nhà đầu tư, không sử dụng bảo lãnh Chính phủ.
- Dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 là hơn 1.34 triệu tỷ đồng, tổng số chi ngân sách nhà nước là hơn 1.68 triệu tỷ đồng, mức bội chi ngân sách nhà nước là 343,670 tỷ đồng, tương đương 4% tổng sản phẩm trong nước (GDP).

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tích lũy
Chỉ báo	Khả quan
Kháng cự	960
Hỗ trợ	920



Nguồn: FireAnt, BSC

- PHR: Quý IV tổng doanh thu công ty mẹ dự kiến đạt 1.250,48 tỷ đồng, bằng 50,84% kế hoạch năm, trong đó doanh thu kinh doanh cao su chiếm tỷ trọng 39,17%, dự kiến ở mức 489,77 tỷ đồng. Lợi nhuận trước và sau thuế trong quý IV/2020 ước đạt 450,85 tỷ đồng và 382,8 tỷ đồng, tương ứng bằng 39,27% và 41,72% kế hoạch năm.
- SBT: Đã thông qua phương án phát hành hơn 30,4 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động(ESOP). Tỷ lệ tương đương 5%. Vốn điều lệ dự kiến tăng lên 6.388 tỷ đồng. Số lượng cổ phiếu trên sẽ được quyền chuyển nhượng 50% sau 6 tháng kể từ này phát hành. Phần còn lại được tự do chuyển nhượng sau 12 tháng. TTC Sugar dự kiến thực hiện trong quý IV.
- KSB: Đã thông qua phương án phát hành 2,5 triệu cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP). Tỷ lệ tương đương 3,9%. Số lượng cổ phiếu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 18 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán. KSB dự kiến thực hiện vào tháng 11/2020.
- IDJ: Chốt ngày 16/11 là ngày đăng ký cuối cùng để trả cổ tức tiền mặt, tỷ lệ 5% (1 cổ phiếu nhận được 500 đồng). Thời gian thực hiện dự kiến là 27/11.
- SKN: Điều chỉnh giảm hơn 30% chỉ tiêu tổng doanh thu và gần 40% chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế năm 2020 xuống mức hơn 85 tỷ đồng và gần 3 tỷ đồng. So với kế hoạch trước đó là gần 123 tỷ đồng và gần 5 tỷ đồng.
- HAG: Ông Đoàn Nguyên Đức, Chủ tịch HĐQT thông báo, dùng 35 triệu cổ phiếu HAG làm tài sản đảm bảo tái cơ cấu khoản vay, tỷ lệ sở hữu sẽ giảm từ 40,62% về 36,85% vốn điều lệ, giao dịch được thực hiện từ 13/11 đến 12/12.
- BTP: Thông báo kết quả kinh doanh quý III/2020 với doanh thu hơn 105,2 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 10,6 tỷ đồng. Trong quý IV/2020, BTP đặt mục tiêu doanh thu hơn 377,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế hơn 31 tỷ đồng.
- IJC: Ngày 19/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 20/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 5%, thanh toán bắt đầu từ ngày 10/12/2020.
- ANV: Ngày 03/12 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2019, ngày đăng ký cuối cùng là 04/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 30/12/2020.
- VCS: Đã thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc phát hành 4,8 triệu cổ phiếu thưởng, tương ứng tỷ lệ phát hành 3,09:100 (cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 3,09 cổ phiếu mới).

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

BMI 29 Tổng CTCP Bảo Minh	Xu hướng hiện tại Tăng giá Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	30.25	BVH 54 Tập đoàn Bảo Việt	Xu hướng hiện tại Tăng giá Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực	Kháng cự	56.5
		Hỗ trợ	28.25			Hỗ trợ	53.75
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↑			RSI	↑
		Moving Avg	↑			Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	35.75			Giá mục tiêu	64.25
		Upside	23%			Upside	19%

Phân tích chỉ tiêu định giá
Cổ phiếu có PE hiện tại 12.11 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.29 cao hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 15.11 .PE ngành 12.1, PB ngành 1.12. PE thị trường 24.76, PB thị trường 1.34

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
Doanh thu 12 tháng gần nhất là 3713.03 tỷ đồng , tăng trưởng 14.47 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 202.47 tỷ đồng , tăng trưởng 35.24 %.

Phân tích chỉ tiêu định giá
Cổ phiếu có PE hiện tại 32.7 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .PB hiện tại 2.05 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 32.83 .PE ngành 12.1, PB ngành 1.12. PE thị trường 24.76, PB thị trường 1.34

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
Doanh thu 12 tháng gần nhất là 34150.8 tỷ đồng , tăng trưởng 6.48 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 1235.85 tỷ đồng , tăng trưởng 0.16 %.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>
Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu
hn.ptnc@bsc.com.vn
(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC
hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn
(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center
i-center@bsc.com.vn
(+84)2437173639